

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HẰNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP
MST: 1601228667

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 135/KTTL-KHĐT

An Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2016

Năm báo cáo: 2016

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước:

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước: Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu...

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Báo cáo về tình hình đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của doanh nghiệp.

- Năm 2013: Các công trình thực hiện trong năm

+ Công trình nạo vét các tuyến kênh thượng lưu, cống tập đoàn 13-15, cống Út Hanh, cống Láng Cá Tra, cống Cà Tum.

+ Công trình nạo vét kênh ranh LX-CT; kênh ranh Châu Phú - Tịnh Biên; kênh Long Điền A-B; kênh Long An; kênh Vĩnh Hậu.

+ Công trình nạo vét kênh Vĩnh Lộc.

+ Công trình nạo vét kênh 7 (từ kênh Q.Gia đến K10 CP).

+ Công trình nạo vét kênh ranh Thoại Sơn-Châu Thành (từ Kênh H đến Kênh Cái Sắn).

+ Công trình cầu dẫn xuống 02 đập Tha La, Trà Sư.

- Năm 2014: Các công trình thực hiện trong năm

+ Công trình nạo vét kênh rạch Cỏ Lau (địa bàn xã Phú Hữu).

+ Công trình nạo vét kênh An Lạc (M.C.Dung đến Kênh 15).

+ Công trình nạo vét kênh ranh LX-TS (từ Ấp Chiến Lược đến Rạch Bờ Ao).

+ Công trình nạo vét kênh Chắc Cà Dao (từ Vàm Sông Hậu đến kênh Ngọn Cái).

+ Công trình nạo vét kênh Vĩnh Hậu (từ đầu kênh 7 Xã trở về phía Sông Hậu).

+ Công trình nạo vét kênh Vĩnh Lợi (từ kênh 7 Xã trở về phía Sông Hậu).

+ Công trình nạo vét kênh Tân Vọng (từ kênh Mướp Văn đến kênh ranh TS-TT).

- Năm 2015: Các công trình thực hiện trong năm

+ Công trình nạo vét kênh Cần Thảo (từ QL91 đến kênh 3).

- + Công trình nạo vét kênh Cầu 15 (từ kênh An Lạc đến kênh MCD).
- + Công trình nạo vét kênh Xép Katamboong; kênh Phú Tuyền 2; kênh Bảy Châu Đốc; Rạch Cỏ Lau.
- + Công trình nạo vét kênh Núi Chóc - Năng Gù.
- + Công trình nạo vét kênh Tân Vọng.
- + Công trình nạo vét kênh Nhánh Tây.
- + Công trình nạo vét kênh Nhánh Đông.
- + Công trình nạo vét kênh Vĩnh An.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...).

Hệ thống thủy lợi thời gian qua đã phát triển đảm bảo các nhiệm vụ cung cấp nước tưới, tiêu nước, chống lũ kết hợp giao thông nông thôn, cấp nước sinh hoạt, cải tạo đất và bố trí dân cư.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Do là tỉnh đầu nguồn ảnh hưởng lũ hàng năm nên hệ thống cống, kênh, công trình mau xuống cấp, doanh thu hằng năm của Công ty phụ thuộc vào nguồn bù thủy lợi phí hằng năm và ít dần có ảnh hưởng rất lớn đến việc xét duyệt lương và hoạt động chung của Công ty. Tuy nhiên nhờ có sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo Tỉnh, sự hỗ trợ của các sở, ban, ngành hữu quan đã giúp công ty từng bước đi vào hoạt động ổn định, cùng với đó là sự quan tâm chỉ đạo Lãnh đạo doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm trong công tác chuyên môn, am tường các văn bản pháp quy của Nhà nước về lĩnh vực quản lý chuyên ngành, từ đó đã vận dụng vào thực tiễn công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình, hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh phục vụ có hiệu quả cho sản xuất và đời sống dân sinh - kinh tế, góp phần ổn định thu nhập cho người lao động cũng như đóng góp vào ngân sách nhà nước.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...).

- Mục tiêu hoạt động: Phát triển thêm các hoạt động kinh doanh khai thác; an toàn và nâng cao hiệu quả phục vụ; phấn đấu tiết kiệm chi phí quản lý; nâng mức thu nhập của người lao động.

- Định hướng phát triển:

+ Tiếp tục đầu tư phát triển các công trình sửa chữa, nạo vét các kênh mương, tập trung triển khai các dự án trọng điểm đã được Chủ sở hữu giao.

+ Hoàn thiện đầu tư, khai thác dự án mở rộng Trạm bơm điện Xà Nu tại xã An Hảo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (diện tích phục vụ tưới, tiêu: 1050 ha).

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2016)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Tươi, tiêu tự chảy	ha	268.171	268.171	268.171	268.171
b)	Tươi, tiêu tạo nguồn	ha	125.871	125.871	125.871	125.871
c)	Nhiệm vụ kiểm soát lũ	ha	250.000	250.000	250.000	250.000
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	47,526	57,459	63,124	48,478
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,574	2,947	2,533	2,010
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0,783	1,555	2,012	0,557
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	ha	644.042	644.042	644.042	644.042
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				
8	Tổng lao động	Người	136	129	136	138
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	7,973	8,712	8,880	10,214
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,355	1,545	1,502	1,646
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	6,618	7,167	7,378	8,568

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Không.

CÔNG TY TNHH MTV

KHAI THÁC THỦY LỢI AN GIANG



Vương Hữu Tường